

BÁO CÁO
**Tổng kết tình hình thực hiện Đề án “Giảm thiểu tình trạng
tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng dân tộc thiểu số
giai đoạn 2015 - 2025” trên địa bàn tỉnh Gia Lai**

Kính gửi: Bộ Dân tộc và Tôn giáo

Thực hiện Văn bản số 1584/BDTTG-CS ngày 11/8/2025 của Bộ Dân tộc và Tôn giáo về việc báo cáo tổng kết thực hiện Quyết định số 498/QĐ-TTg ngày 14/4/2015 của Thủ tướng Chính phủ; UBND tỉnh Gia Lai báo cáo kết quả thực hiện như sau:

I. KHÁT QUÁT CHUNG

1. Khái quát chung về điều kiện tự nhiên, kinh tế - xã hội và các dân tộc thiểu số

Tỉnh Gia Lai có 3.270.279 người, trong đó đồng bào dân tộc thiểu số 809.628 người, chiếm khoảng 24,76% dân số toàn tỉnh (Gia Lai Tây có 44 thành phần dân tộc thiểu số, Gia Lai Đông có 39 thành phần dân tộc thiểu số), trong đó chủ yếu là các dân tộc Jrai, Chăm, Bahnar, H'rê¹.

Trong giai đoạn 2021 - 2025, theo Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 04/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ và Quyết định số 612/QĐ-UBND ngày 16/9/2021 của Ủy ban Dân tộc:

- Gia Lai Tây có 176 xã thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, trong đó: 104 xã khu vực I, 29 xã khu vực II, 43 xã khu vực III và 384 thôn, làng đặc biệt khó khăn. Sau sáp nhập, vốn thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển KT-XH vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi được phân bổ về 72 xã, phường/77 xã, phường.

¹ - Gia Lai Tây: Dân số 1.660.576 người, trong đó đồng bào dân tộc thiểu số 767.149 người chiếm 46,20% (dân tộc Jrai chiếm 29,64%, dân tộc Bahnar chiếm 12,90%, các dân tộc khác chiếm 3,66%); Tổng số hộ nghèo 23.852 hộ, chiếm tỷ lệ 6,06% tổng số hộ dân trên địa bàn. Trong đó, số hộ nghèo đồng bào DTTS/tổng số hộ DTTS 21.317 hộ/168.440 hộ, chiếm tỷ lệ 12,7%; Tổng số hộ cận nghèo 34.526 hộ, chiếm tỷ lệ 8,77% tổng số hộ dân trên địa bàn. Trong đó, số hộ cận nghèo đồng bào DTTS/ tổng số hộ DTTS 27.653 hộ/168.440 hộ, chiếm tỷ lệ 16,4% tổng số hộ cận nghèo;

- Gia Lai Đông: Dân số 1.609.703 người, có 39 thành phần DTTS sinh sống, trong đó đồng bào dân tộc thiểu số 42.479 người chiếm khoảng 2,64% (dân tộc Bahnar chiếm khoảng 1,35%, dân tộc H'rê chiếm khoảng 0,69%, dân tộc Chăm chiếm khoảng 0,39%, các dân tộc khác chiếm khoảng 0,21%). Tổng số hộ nghèo 4.517 hộ, chiếm tỷ lệ 1,01% tổng số hộ dân trên địa bàn. Trong đó, số hộ nghèo đồng bào DTTS/tổng số hộ DTTS 1.945 hộ/11.696 hộ, chiếm tỷ lệ 16,6%; Tổng số hộ cận nghèo toàn tỉnh 9.704 hộ, chiếm tỷ lệ 2,18% tổng số hộ dân trên địa bàn. Trong đó, số hộ cận nghèo đồng bào DTTS/ tổng số hộ DTTS 1.503 hộ/11.696 hộ, chiếm tỷ lệ 12,9% tổng số hộ cận nghèo.

- Gia Lai Đông có 22 xã khu vực III và 116 thôn, làng đặc biệt khó khăn. Sau sáp nhập, vốn thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển KT-XH vùng đồng bào đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi được phân bổ về 16 xã, phường/58 xã, phường.

Trên địa bàn tỉnh có 07 xã biên giới và 01 xã căn cứ địa cách mạng², với khoảng 90km đường biên giới quốc gia giáp Campuchia.

2. Khái quát chung về tình hình tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống

a) Tình hình tảo hôn

Giai đoạn từ năm 2015 - 2025 tổng số cặp tảo hôn là: 10.632 cặp (năm 2015: 1.262 cặp; năm 2016: 1.421 cặp; năm 2017: 1.520 cặp; năm 2018: 1.159 cặp; năm 2019: 1.150; năm 2020: 948 cặp; năm 2021: 931 cặp; năm 2022: 989 cặp; năm 2023: 775 cặp; năm 2024: 427 cặp; năm 2025: 50 cặp).

b) Tình hình hôn nhân cận huyết thống

Tình hình hôn nhân cận huyết thống trên địa bàn Gia Lai Tây: 91 trường hợp; Gia Lai Đông không xảy ra tình trạng hôn nhân cận huyết thống.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN QUYẾT ĐỊNH SỐ 498/QĐ-TTg NGÀY 14/4/2015 CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

1. Công tác chỉ đạo, hướng dẫn, triển khai thực hiện Đề án

Thực hiện Quyết định số 498/QĐ-TTg ngày 14/4/2015 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án “Giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng dân tộc thiểu số” giai đoạn 2015 - 2025; Văn bản số 834/UBND-DTTS ngày 13/8/2015 của Ủy ban Dân tộc hướng dẫn thực hiện Quyết định số 498/QĐ-TTg ngày 14/4/2015 của Thủ tướng Chính phủ; Công văn số 216/UBND-DTTS ngày 17/3/2016 của Ủy ban Dân tộc về việc triển khai Quyết định số 498/QĐ-TTg ngày 14/4/2015 của Thủ tướng Chính phủ năm 2016 tỉnh đã tiến hành triển khai xây dựng và ban hành các văn bản thực hiện Đề án³.

² Gồm: xã Ia O, xã Ia Chía, xã Ia Dom, xã Ia Nan và xã Ia Mơ (xã khu vực I); xã Ia Pnôn, xã Ia Púch (xã khu vực II) và 01 xã căn cứ địa cách mạng là xã Krong.

³ - **Gia Lai Đông:** Quyết định số 3384/QĐ-UBND ngày 30/9/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định; Quyết định số 3032/QĐ-UBND ngày 25/8/2016 Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định; Quyết định số 3862/QĐ-UBND ngày 31/10/2016 Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định; Quyết định số 405/QĐ-UBND ngày 02/02/2021 của UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án “Giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Bình Định giai đoạn 2021-2025 (giai đoạn II)”; Quyết định số 651/QĐ-UBND ngày 25/2/2021 của UBND tỉnh về việc thành lập Ban Chỉ đạo thực hiện Đề án “Giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Bình Định giai đoạn 2021-2025 (giai đoạn II)”; Quyết định số 771/QĐ-BCĐ ngày 09/3/2021 của UBND tỉnh ban hành Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo thực hiện Đề án “Giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Bình Định giai đoạn 2021-2025 (giai đoạn II)”; Quyết định số 51/QĐ-BCĐ ngày 10/3/2021 của Ban Chỉ đạo giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống về việc phê duyệt Kế hoạch thực hiện Đề án “Giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Bình Định giai đoạn 2021- 2025” năm 2021; Công văn số 4539/UBND-TH ngày 28/7/2021 của UBND tỉnh về tiếp tục tăng cường các biện pháp giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng đồng bào DTTS trên địa bàn tỉnh; - **Gia Lai Tây:** Kế hoạch số 5762/KH-UBND ngày 17/12/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai; Công văn số 4533/UBND-NC ngày 29/9/2016 về việc tăng cường tuyên truyền, phổ biến về tác hại của tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống, Công văn số 1581/UBND-NC ngày 27/4/2017 của UBND tỉnh về việc chỉ đạo triển khai thực hiện Quyết định số 498/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ; Công văn số 3906/VP-NL ngày 25/12/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc tiếp tục triển khai thực hiện Đề án “Giảm thiểu tình

Bên cạnh đó, Ban Dân tộc (nay là Sở Dân tộc và Tôn giáo) và các sở, ngành đã ban hành các văn bản thực hiện Quyết định số 498/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ. Các địa phương cũng đã kịp thời xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện cả giai đoạn và kế hoạch hằng năm, tổ chức thực hiện quy định của pháp luật về giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng dân tộc thiểu số trên địa bàn phù hợp với tình hình thực tế của địa phương, góp phần ngăn chặn, đẩy lùi tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống, nâng cao chất lượng dân số và nguồn nhân lực vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

2. Kết quả thực hiện Đề án

2.1. Về hoạt động truyền thông, vận động, nâng cao nhận thức, thay đổi hành vi trong hôn nhân

a) Gia Lai Tây

Phối hợp với Vụ Dân tộc thiểu số - Ủy ban Dân tộc tổ chức 03 Hội nghị triển khai hướng dẫn thực hiện Quyết định số 498/QĐ-TTg ngày 14/4/2015 của Thủ tướng Chính phủ tại thành phố Pleiku và hai huyện Đăk Đoa và Chư Sê với gần 180 đại biểu là đại diện BCD cấp huyện và cán bộ các phòng ban có liên quan, cán bộ các Hội, Đoàn thể, đại diện các xã tham dự, tổ chức 04 hội nghị trao đổi kinh nghiệm về giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết tại 02 xã thực hiện mô hình của 02 huyện Đăk Đoa và Chư Sê với gần 200 người tham gia, sinh hoạt duy trì mô hình điểm về tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống tại 02 xã thực hiện mô hình của 02 huyện Đăk Đoa và Chư Sê với hơn 200 lượt người tham gia.

Ban Dân tộc (nay là Sở Dân tộc và Tôn giáo) phối hợp với Sở Tư pháp, Sở Y tế, Hội Liên hiệp phụ nữ tỉnh tổ chức 17 lớp tập huấn tuyên truyền, vận động nâng cao nhận thức, thay đổi hành vi trong hôn nhân, tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống tại thành phố Pleiku với hơn 1.844 lượt người tham gia (gồm già làng, trưởng thôn, người có uy tín, cha mẹ, ông bà có con trong độ tuổi thanh thiếu niên..).

Các huyện, thị xã, thành phố đã tổ chức được 22 lớp tập huấn tuyên truyền, vận động nâng cao nhận thức, thay đổi hành vi trong hôn nhân, tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống với 1.365 lượt người tham dự; tổ chức 289 cuộc truyền thông với hơn 10.625 lượt người tham dự; tổ chức được 230 cuộc tư vấn về tảo hôn và hôn nhân gia đình với 596 lượt người được tư vấn.

Các địa phương đã phối hợp với các ban, ngành liên quan tổ chức được 12 lớp tập huấn⁴ tuyên truyền, vận động nâng cao nhận thức, thay đổi hành vi trong hôn nhân, tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống với hơn 1.590 lượt người tham gia (gồm già làng, trưởng thôn làng, người có uy tín, cha mẹ, ông bà có con trong độ tuổi thanh thiếu niên..) Nội dung tuyên truyền: công tác lồng ghép các

trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng dân tộc thiểu số”; Công văn số 861/UBND-NL ngày 24/4/2019 của UBND tỉnh về việc triển khai các kiến nghị của Hội đồng nhân dân tỉnh về tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trên địa bàn tỉnh.

⁴Huyện Chư Prông tổ chức hội nghị tuyên truyền pháp luật tại xã Ia Púch, Ia Lâu, Ia Vê; huyện Đăk Đoa tổ chức hội nghị tuyên truyền pháp luật về tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống tại xã Ia Băng, Ia Pét, Glar, Kon Gang và Hà Đông; Huyện Mang Yang tổ chức 01 hội nghị tập huấn tuyên truyền; Huyện Phú Thiện tổ chức hội nghị tập huấn tại 05 xã.

hoạt động tư vấn, can thiệp y tế nhằm giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống; Các quy định của pháp luật liên quan đến tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống (Luật hôn nhân & gia đình năm 2014, Luật Bình đẳng giới, Luật Phòng chống bạo lực gia đình và các quy định xử phạt liên quan theo quy định của pháp luật); Ngăn ngừa và giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống, Hệ lụy của tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống...

b) Gia Lai Đông

- Tổ chức hội thảo khoa học về “Thực trạng và giải pháp giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn xã Vĩnh Sơn” tại huyện Vĩnh Thạnh. Thành phần tham gia: Ban Chỉ đạo cấp tỉnh, Chủ tịch hoặc Phó Chủ tịch UBND 6 huyện miền núi có đồng bào dân tộc thiểu số, đại diện lãnh đạo Phòng Dân tộc và Bộ phận làm công tác dân tộc 6 huyện miền núi, Bí thư hoặc Phó Bí thư, Chủ tịch hoặc Phó Chủ tịch HĐND và UBND các xã, thị trấn huyện Vĩnh Thạnh (trừ xã Vĩnh Quang không có làng đồng bào dân tộc thiểu số); Ban Chỉ đạo Mô hình cấp xã (Vĩnh Sơn), cấp trường (Trường Phổ thông Dân tộc nội trú Vĩnh Thạnh); Bí thư và Phó Bí thư, Trưởng làng và Phó làng, Trưởng ban công tác Mặt trận làng, Người uy tín của 6 làng xã Vĩnh Sơn. Nội dung: Đánh giá đúng thực trạng và tìm ra giải pháp căn cơ để giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn xã Vĩnh Sơn và rút kinh nghiệm, nhân rộng ra toàn tỉnh.

- Tổ chức Ngày hội Văn hóa Thanh niên dân tộc thiểu số (năm 2017) tại Trường Phổ thông Dân tộc nội trú huyện Vĩnh Thạnh với 500 đoàn viên thanh niên, học sinh dân tộc thiểu số trong toàn tỉnh tham gia. Nội dung gồm: Tổ chức giải bóng đá, bóng chuyền nam, nữ, các trò chơi dân gian; tổ chức cuộc thi nét đẹp thanh niên, tiến hành thanh niên dân tộc miền núi; tổ chức Cuộc thi tìm hiểu Luật Hôn nhân và Gia đình và các nội dung liên quan đến tảo hôn và hôn nhân cận huyết theo hình thức sân khấu hóa.

- Tổ chức hội nghị phổ biến thông tin, tuyên truyền trực tiếp kết hợp phát tờ gấp, Sổ tay Hỏi – đáp pháp luật về hôn nhân và gia đình, phòng chống tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống (2.000 quyển), Sổ tay pháp luật quy trình thủ tục, mức xử phạt về vi phạm tảo hôn cho các địa phương có đồng bào dân tộc thiểu số lồng ghép chiếu phim phóng sự về tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống (5.000 quyển) và ký bản cam kết “*Nói không với tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống*” trong gia đình. Nội dung tuyên truyền về Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014, Pháp lệnh Dân số và một số văn bản quy phạm pháp luật liên quan; những nguyên nhân tác hại, ảnh hưởng của việc tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống đối với dân số, sức khỏe, tinh thần, kinh tế và xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số tại các huyện có đồng bào dân tộc thiểu số (năm 2018: 20 buổi, 1.700 người tham dự; năm 2019: 29 buổi, 2.678 người tham dự; năm 2020: 08 buổi, 712 người tham dự; năm 2022: 18 buổi, 2.000 người tham dự; năm 2023: 19 buổi, 2.100 người tham dự).

- Phối hợp với các sở ban, ngành ở tỉnh; UBND các huyện, cơ quan ban ngành các huyện: Trung tâm Văn hoá Thông tin - Thể thao, Hội Liên hiệp Phụ nữ huyện..., xây dựng Kế hoạch chi tiết tổ chức các hội nghị lồng ghép, hội thảo, tọa đàm, giao lưu văn hóa, hội thi tìm hiểu về pháp luật, về hôn nhân, về kết hôn tảo

hôn và hôn nhân cận huyết thống nhằm tuyên truyền hạn chế tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi;

- Phối hợp với Sở Tư pháp tổ chức Chương trình PBGDPL cho học sinh là đoàn viên, thanh niên tại Trường theo hình thức Rung chuông vàng Trường PTDT Bán trú Canh Thuận, Trường PTDTNT THCS&THPT An Lão, Trường Phổ thông Dân tộc nội trú THCS&THPT Vân Canh và Trường Phổ thông Dân tộc nội trú THCS&THPT Vĩnh Thạnh.

2.2. Về xây dựng các tài liệu đã biên soạn, sản phẩm truyền thông đã phát hành

a) Gia Lai Tây

Ban Dân tộc (nay là Sở Dân tộc và Tôn giáo) phối hợp với Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh thực hiện xây dựng và phát sóng 3 phóng sự dài và 30 phóng sự ngắn tuyên truyền Đề án và các chính sách, pháp luật về hôn nhân và gia đình phát sóng trên Đài truyền hình tỉnh Gia Lai.

Tổ chức biên soạn, cung cấp thông tin bằng đĩa truyền thông⁵; Tờ gấp⁶; Sổ tay tuyên truyền⁷ và cụm Pano⁸ và pano bướm⁹ nhằm mục đích nâng cao sự hiểu biết của cộng đồng về thực hiện Luật Hôn nhân và gia đình; những nguy cơ, hậu quả của tảo hôn và kết hôn cận huyết thống bằng ngôn ngữ phổ thông, dịch ra tiếng Bahnar và Jrai trên cơ sở Luật Hôn nhân và gia đình và các văn bản liên quan khác, nội dung tuyên truyền do Trung ương xây dựng và cung cấp.

Các địa phương phối hợp với Trung tâm văn hóa, Thông tin và Thể thao xây dựng phóng sự truyền hình, phóng sự phát thanh bằng tiếng Việt, Tiếng Jrai, phóng sự một số tư liệu hoạt động tuyên truyền về tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số¹⁰.

Tổ chức lồng ghép tư vấn về Pháp luật, về cuộc sống, hôn nhân và gia đình, giáo dục giới tính, tư vấn tác hại, hệ lụy của tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống; tư vấn cho các bậc phụ huynh và các lứa tuổi thanh thiếu niên về định hướng nghề nghiệp, chăm sóc sức khỏe sinh sản, các hoạt động văn hóa, thể thao lành mạnh nhằm giảm thiểu tình trạng tảo hôn trên địa bàn¹¹.

b) Gia Lai Đông

⁵ Nhân bản đĩa truyền thông từ TW và cấp phát (340 đĩa CD và 340 đĩa VCD) cho các huyện;

⁶ Cấp phát Tờ gấp tuyên truyền từ TW (250 tờ gấp tuyên truyền “Nói không với tảo hôn” và 250 tờ gấp tuyên truyền “Nói không với hôn nhân cận huyết thống”); Biên soạn và cấp phát 51.372 tờ gấp tuyên truyền bằng ngôn ngữ Việt – Bahnar, Việt – Jrai; Huyện Chư Sê biên soạn và cấp phát 9.000 tờ gấp tuyên truyền Đề án.

⁷ Nhân bản Sổ tay tuyên truyền từ TW và cấp phát: 292 cuốn Sổ tay tuyên truyền viên cơ sở; 373 cuốn Sổ tay hỏi - đáp pháp luật về hôn nhân và gia đình (song ngữ: Việt – Jrai); 145 cuốn Sổ tay hỏi - đáp pháp luật về hôn nhân và gia đình (song ngữ: Việt – Bahnar);

⁸ Xây dựng và lắp đặt 21 cụm pano tuyên truyền giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trên địa bàn 13 huyện: Mang Yang, Đức Cơ, Chư Prông, Chư Sê, Chư Pưh, Krông Pa, Ia Pa, Phú Thiện, Kông Chro, Đak Đoa, Kbang, Chư Păh, Ia Grai

⁹ 100 pano bướm tại nhà sinh hoạt cộng đồng, nhà văn hóa các xã đặc biệt khó khăn của các huyện Đức Cơ, Chư Sê, Chư Prông, Krông Pa; Huyện Chư Sê lắp đặt 90 pano bướm tại nhà sinh hoạt cộng đồng trên địa bàn các xã, thị trấn

¹⁰ Huyện: Chư Prông, Kbang; Huyện Mang Yang phối hợp với kênh truyền hình Quốc phòng Việt Nam xây dựng 01 phóng sự về nạn tảo hôn trên địa bàn xã ĐăkDjăng

¹¹ Huyện Ia Grai tổ chức 24 buổi tư vấn, Kông Chro tổ chức 02 phiên tòa giả định tại 02 điểm trường xã Yang Nam và Chư Krey với 120 người tham gia; Huyện Mang Yang tổ chức 8 buổi phát động quần chúng chuyên đề về nạn tảo hôn, với 600 lượt người tham gia tại 3 xã: ĐăkTrôi, Đê Ar, Kon Chiêng.

- In cấp tờ gấp tuyên truyền về các quy định của pháp luật liên quan tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống: Năm 2016, in 4.000 tờ gấp, gồm 2.000 tờ về tảo hôn và 2.000 tờ về hôn nhân cận huyết thống cấp phát cho đồng bào dân tộc thiểu số và học sinh Trường PTDTNT Vĩnh Thạnh; năm 2017 in 2.500 tờ gấp về tảo hôn và 2.500 tờ gấp về hôn nhân cận huyết thống gửi cho học sinh dân tộc thiểu số và bà con các dân tộc trong tỉnh;

- Đài Phát thanh và Truyền hình, Báo Bình Định xây dựng tin bài, chuyên trang, chuyên mục về tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống;

- Xây dựng pano tuyên truyền pháp luật về hôn nhân và gia đình tại các xã có đông đồng bào dân tộc thiểu số trong toàn tỉnh (2017: 9 pano, 2018: 24 pano, năm 2019: 12 pano, năm 2021: 10, năm 2022: 13 pano, năm 2023: 12 pano) tuyên truyền pháp luật về hôn nhân và gia đình tại các xã có đông đồng bào dân tộc thiểu số trong toàn tỉnh;

- Phối hợp với Tỉnh Đoàn và các Trường phổ thông dân tộc nội trú, bán trú trên địa bàn tỉnh (05 trường): Trường Phổ thông Dân tộc Nội trú trung học phổ thông Bình Định; Trường Phổ thông Dân tộc Bán Trú Trung Hưng; Trường Phổ thông Dân tộc Bán trú Tiểu học và THCS Vĩnh Kim; Trường Phổ thông Dân tộc Bán trú Canh Liên; Trường Phổ thông Dân tộc Bán trú Tây Sơn tổ chức các diễn đàn về tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống tại các xã có đông đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống của các huyện và tại Trường.

Các huyện, thị xã, thành phố còn lại tổ chức lồng ghép tuyên truyền tác hại của tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong quá trình triển khai, thực hiện các chương trình, đề án khác, chính sách liên quan trên địa bàn tỉnh như: Hội nghị tập huấn, bồi dưỡng kiến thức pháp luật và cung cấp thông tin cho người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số; Quyết định số 1898/QĐ-TTg ngày 28/11/2017 của Thủ tướng Chính phủ về Đề án “Hỗ trợ hoạt động bình đẳng giới trong vùng dân tộc thiểu số giai đoạn 2018-2025”.

2.3. Về triển khai xây dựng và nhân rộng Mô hình điểm và các mô hình chuyên đề “Can thiệp làm giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống”

a) Gia Lai Tây

- Giai đoạn 2016-2018 chọn xã Krong, huyện Kbang làm địa điểm triển khai mô hình thí điểm về dịch vụ tư vấn, hỗ trợ tăng cường khả năng tiếp cận thông tin và huy động sự tham gia của cộng đồng thực hiện ngăn ngừa, giảm thiểu tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng dân tộc thiểu số. Đã tổ chức 03 lớp tập huấn tuyên truyền giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống cho cán bộ thôn, làng, người có uy tín và người dân trên địa bàn xã Krong, huyện Kbang với gần 260 người tham gia.

+ Thực hiện tuyên truyền lưu động bằng hình thức chiếu phim. Qua 02 đợt tuyên truyền lưu động đã tuyên truyền cho khoảng hơn 1.000 lượt người dân tại các thôn, làng thuộc xã Krong với các nội dung như quy định của Pháp luật về tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống; nguyên nhân, tác hại của tảo hôn và kết hôn cận

huyết thống; các phóng sự, phim tài liệu, hình ảnh liên quan đến nạn tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

+ Cấp phát 150 cuốn Sổ tay tuyên truyền viên cơ sở; 150 cuốn Sổ tay hỏi - đáp pháp luật về hôn nhân và gia đình (song ngữ: Việt – Bahnar) làm Tài liệu tuyên truyền cho đội ngũ cán bộ tham gia Đề án cấp xã; Xây dựng và lắp đặt 01 cụm pano tuyên truyền Đề án tại UBND xã Krong, huyện Kbang.

- Giai đoạn 2018-2020 triển khai nhân rộng mô hình thí điểm về tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống tại xã Ia Tiêm – huyện Chư Sê và xã Đất Bằng – huyện Krông Pa. Đã tổ chức 06 lớp tập huấn tuyên truyền giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống cho ban chỉ đạo mô hình, cán bộ thôn, làng, người có uy tín và người dân trên địa bàn 02 xã thực hiện mô hình với gần 460 lượt người tham gia.

Cấp phát 10 cuốn sổ tay phổ biến pháp luật về hôn nhân và gia đình (Tiếng Việt – Bahnar – Jrai) và 572 tờ rơi (Tiếng Việt – Bahnar, Việt – Jrai) cho mỗi mô hình. Xây dựng và lắp đặt 01 cụm pano tuyên truyền đề án/mô hình tại UBND xã Ia Tiêm – huyện Chư Sê và xã Đất Bằng – huyện Krông Pa.

- Giai đoạn 2021-2025 các địa phương đã thành lập câu lạc bộ nói không với tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống và tư vấn về sức khỏe sinh sản, sức khỏe giới tính cho các đối tượng thanh niên người dân tộc thiểu số trước khi kết hôn; Hướng dẫn tổ chức sinh hoạt câu lạc bộ tư vấn tiền hôn nhân¹². Hướng dẫn các xã, thị trấn thực hiện ký cam kết không vi phạm tảo hôn giữa các hộ gia đình với Ban nhân dân thôn. Tổ chức hoạt động ngoại khóa tuyên truyền về giảm thiểu tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống tại các trường THCS và THPT¹³.

b) Gia Lai Đông

- Triển khai, thực hiện mô hình điểm tại xã Vĩnh Sơn và Trường Phổ thông DTNT huyện Vĩnh Thạnh: Tổ chức 01 Hội nghị tập huấn và triển khai các hoạt động của Mô hình tại xã Vĩnh Sơn; tổ chức 6 Hội nghị chuyên đề “Can thiệp làm giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống” tại 6 làng ở xã Vĩnh Sơn; thành lập các điểm truyền thông, tổ tư vấn, câu lạc bộ, các nhóm nông cốt như: người có uy tín trong cộng đồng; nhóm phụ nữ; thanh niên nông thôn... tại các thôn, làng để tổ chức các hoạt động tuyên truyền, vận động của Mô hình; Ban Chỉ đạo và Trường Phổ thông DTNT huyện Vĩnh Thạnh tiến hành thành lập các tổ truyền thông, tư vấn như: giáo viên chủ nhiệm, cán sự lớp, đại diện đoàn thanh niên, thiếu niên... tại các lớp học để tổ chức các hoạt động tuyên truyền, vận động của Mô hình; tổ chức 02 Hội nghị chuyên đề “Can thiệp làm giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống” cho học sinh; tổ chức 02 Hội thi tìm hiểu kiến thức pháp luật về hôn nhân và gia đình bằng hình thức sân khấu hoá ngoài trời.

¹² Huyện Đak Đoa sinh hoạt 17 câu lạc bộ tại 17 xã, thị trấn; huyện Ia Grai duy trì 05 câu lạc bộ nói không với tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống tại 05 làng, với 125 thành viên, duy trì được 03 câu lạc bộ tiền hôn nhân tại 03 xã với hơn 160 thành viên; Huyện Kbang 03 câu lạc bộ nói không với tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống với 109 người tham gia

¹³ Huyện: Đak Đoa, huyện Kbang.

- Triển khai, nhân rộng mô hình điểm tại 15 xã khu vực III, xã có đông dân tộc thiểu số sinh sống và thôn (làng) có tỷ lệ tảo hôn cao tổ chức các hoạt động tuyên truyền, sân khấu hoá tại các huyện: Vân Canh (04 xã): Xã Canh Liên, Canh Hòa, Canh Hiệp và Canh Thuận; An Lão (04 xã): Xã An Toàn, An Nghĩa, An Quang và An Vinh; Vĩnh Thạnh (03 xã): Xã Vĩnh Kim, Vĩnh Thuận và Vĩnh Hiệp; Hoài Ân (03 xã): Xã Ân Sơn, Bók Tới và Đắc Mang và Tây Sơn (01 xã): Xã Vĩnh An.

- Thành lập mới 05 Câu lạc bộ “Nói không với tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống” tại Trường Phổ thông dân tộc Bán trú THCS Vĩnh Sơn, Trường Phổ thông dân tộc Bán trú Tiểu học và THCS Vĩnh Kim, Trường Phổ thông dân tộc Bán trú Canh Liên, Trường Phổ thông dân tộc Bán trú THCS An Lão, Trường Phổ thông dân tộc Bán trú Canh Thuận và Trường Phổ thông dân tộc Nội trú THCS&THPT An Lão.

2.4. Các hoạt động nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ tham gia thực hiện Đề án

- Gia Lai Tây: Sở Tư pháp, Sở Y tế, Hội liên hiệp phụ nữ tỉnh tổ chức được 7 lớp tập huấn nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ tham gia thực hiện Đề án tại thành phố Pleiku với hơn 435 lượt người tham gia bao gồm các nội dung bồi dưỡng kiến thức pháp luật và kỹ năng truyền thông, vận động, tư vấn pháp luật liên quan về hôn nhân và gia đình cho cán bộ tham gia thực hiện đề án cấp huyện, xã.

- Gia Lai Đông: Phối hợp với Sở Tư pháp, Sở Y tế (Chi cục Dân số) tổ chức 20 Hội nghị tập huấn bồi dưỡng kỹ năng truyền thông, vận động tư vấn cho đội ngũ cán bộ làm công tác dân tộc, báo cáo viên, tuyên truyền pháp luật tại 15 xã thuộc 6 huyện: Hoài Ân, An Lão, Vân Canh, Vĩnh Thạnh và tại 05 Trường Phổ thông Dân tộc nội trú, bán trú có thành lập Câu lạc bộ “*Thanh niên nói không với tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống*”.

2.5. Kiểm tra, đánh giá, sơ kết, tổng kết thực hiện Đề án

Ban Dân tộc tỉnh (nay là Sở Dân tộc và Tôn giáo) đã tổ chức 01 hội nghị sơ kết 05 năm triển khai thực hiện đề án (2016-2020) nhằm đánh giá những kết quả đã đạt được đồng thời đề ra phương hướng, nhiệm vụ triển khai trong những năm còn lại của đề án. Trong quá trình triển khai thực hiện, đã ban hành Quyết định số 811/QĐ-BDT ngày 25/9/2019 về việc thành lập đoàn kiểm tra, nghiệm thu việc triển khai các chương trình, chính sách dân tộc năm 2019 để kịp thời hướng dẫn, tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc cho các địa phương thực trong việc thực hiện chính sách theo Quyết định số 498/QĐ-TTg ngày 14/4/2015 của Thủ tướng Chính phủ.

3. Kinh phí thực hiện Đề án

- Nguồn kinh phí Trung ương: 2.832 triệu đồng.
- Nguồn kinh phí địa phương: 8.983 triệu đồng.

4. Đánh giá chung

4.1. Kết quả đạt được

Việc triển khai các hoạt động của Đề án 498 giai đoạn II (2015-2025) và Tiểu dự án 9.2 “Giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng dân tộc thiểu số giai đoạn 2021-2025” thuộc dự án 9 Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021- 2030, Giai đoạn I: từ năm 2021 đến 2025 đã góp phần nâng cao nhận thức và ý thức chấp hành pháp luật của người dân, đặc biệt là đối với đồng bào dân tộc thiểu số, số trường hợp hôn nhân cận huyết thống giảm. Qua các Hội nghị tập huấn tuyên truyền triển khai Đề án về những hậu quả và hệ lụy do kết hôn sớm và kết hôn cận huyết thống gây ra, cán bộ và nhân dân tham gia Đề án đã nhận thức được vai trò của mỗi cá nhân trong công tác tuyên truyền, vận động, ngăn ngừa tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống để góp phần nâng cao chất lượng dân số và nguồn nhân lực; góp phần xóa đói giảm nghèo, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của người dân vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

Trên cơ sở công văn số 154/UBNDT-DTTS ngày 10/2/2023 của Ủy ban dân tộc về việc sử dụng 07 phim tài liệu, 03 phim ngắn (tiểu phẩm) làm tài liệu phục vụ cho công tác tuyên truyền về tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống. Ban Dân tộc đã hướng dẫn các địa phương tiếp nhận và sử dụng 07 phim tài liệu, 03 phim ngắn (tiểu phẩm) làm tài liệu phục vụ cho công tác tuyên truyền về tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi. Hiện nay các địa phương, các mô hình khi triển khai tuyên truyền về tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống đều sử dụng các phim tài liệu và phim ngắn này để làm tài liệu trực quan nhằm đổi mới công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức của đồng bào dân tộc thiểu số trong việc thực hiện giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống, tiến tới xóa bỏ các hành vi thiếu chuẩn mực còn tồn tại trong hôn nhân. Tuy nhiên cơ sở vật chất của các cơ sở truyền thanh - truyền hình cấp huyện nhiều nơi đã xuống cấp nên hiệu quả hoạt động tuyên truyền chưa cao; còn nhiều xã chưa có đài truyền thanh để phục vụ nhu cầu thông tin của người dân nên việc thường xuyên, liên tục phát thanh các tài liệu tuyên này còn gặp khó khăn.

Bộ Sổ tay tuyên truyền về tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống; Tờ rơi tảo hôn; Tờ rơi cận huyết thống do Ủy ban Dân tộc cung cấp cho các địa phương đã được sử dụng hiệu quả tại các buổi tuyên truyền, các hội nghị tập huấn, các buổi cung cấp thông tin nhằm giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống. Tuy nhiên sử dụng bộ sổ tay, tờ rơi ngày nay không còn phù hợp do tốc độ phát triển của Internet do đó cần đổi mới phương pháp tuyên truyền về việc thực hiện quy định của pháp luật giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh trên các phương tiện thông tin đại chúng, tập trung khai thác, phát triển những lợi thế của công nghệ thông tin và các loại hình truyền thông mới. Chú trọng lựa chọn nội dung tuyên truyền trọng tâm, biên soạn tài liệu ngắn gọn, dễ hiểu, phù hợp với thực tiễn và nhận thức của đồng bào dân tộc thiểu số, trong đó tập trung vào nhóm đối tượng phụ nữ, thanh, thiếu niên,...

- Trong những năm qua, được sự quan tâm của Chính phủ, các Bộ, ngành Trung ương và sự chỉ đạo tập trung, quyết liệt, kịp thời của Tỉnh ủy, UBND tỉnh và cấp ủy, chính quyền các cấp đã quán triệt nghiêm túc chủ trương, mục tiêu, nhiệm vụ của Đề án, coi đây là một nhiệm vụ chính trị quan trọng gắn với phát triển kinh

tế - xã hội và công tác dân tộc. Ban hành các văn bản chỉ đạo, kế hoạch triển khai, đưa nội dung phòng, chống tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống vào chương trình công tác thường xuyên; các sở, ngành, đoàn thể phối hợp trong việc triển khai Đề án: tăng cường công tác tuyên truyền, tư vấn, giáo dục nâng cao nhận thức cho thanh niên, học sinh, phụ huynh và cộng đồng; Lồng ghép nội dung Đề án với chương trình chăm sóc sức khỏe sinh sản, công tác dân số - kế hoạch hóa gia đình, chương trình giáo dục vùng dân tộc thiểu, phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”...

- Thực hiện Kết luận số 65-KL/TW ngày 30/10/2019 của Bộ Chính trị và Báo cáo số 1722/BC-UBDT ngày 09/12/2020 của Ủy ban Dân tộc, cấp ủy, chính quyền, đoàn thể nhân dân trên địa bàn đã quan tâm đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động, coi đây là nhiệm vụ quan trọng nhằm phát huy vai trò chủ thể của đồng bào các dân tộc trong xây dựng đời sống văn hóa, phát triển kinh tế - xã hội và giữ gìn an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội. Công tác tuyên truyền được triển khai với nhiều hình thức phong phú, đa dạng như: tổ chức hội nghị, sinh hoạt chi bộ, sinh hoạt cộng đồng; lồng ghép trong các hoạt động văn hóa - văn nghệ, thể dục - thể thao; phát huy hiệu quả hệ thống loa truyền thanh cơ sở, pa-nô, áp-phích, tờ rơi; ứng dụng mạng xã hội, phương tiện truyền thông hiện đại... Qua đó, đã từng bước nâng cao nhận thức, thay đổi hành vi của đồng bào, góp phần tích cực vào việc xóa bỏ dần các hủ tục lạc hậu trong đời sống xã hội. Đặc biệt, các hoạt động tuyên truyền, vận động đã tập trung vào nhiệm vụ trọng tâm là giảm thiểu tình trạng tảo hôn, chấm dứt hôn nhân cận huyết thống. Nhiều mô hình, cách làm hay được xây dựng và nhân rộng như: “Câu lạc bộ Thanh niên nói không với tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống”, “Câu lạc bộ gia đình phát triển bền vững”, “Nhóm nòng cốt phòng, chống tảo hôn”, “Tổ hòa giải ở cơ sở”, phát huy vai trò già làng, trưởng thôn, người có uy tín trong cộng đồng. Nhờ vậy, ý thức chấp hành pháp luật về hôn nhân và gia đình của người dân được nâng lên rõ rệt, tỷ lệ tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống tại xã giảm đáng kể so với giai đoạn trước. Có thể khẳng định rằng, công tác tuyên truyền, vận động về công tác dân tộc trong tình hình mới đã đạt được những kết quả thiết thực, phù hợp với yêu cầu của Kết luận số 65-KL/TW và phương hướng chung giai đoạn II của Đề án tại Báo cáo số 1722/BC-UBDT, qua đó góp phần quan trọng vào mục tiêu phát triển bền vững vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

4.2. Thuận lợi, khó khăn và hạn chế

a) Thuận lợi

Các cấp ủy Đảng, chính quyền, Mặt trận, đoàn thể từ tỉnh đến cơ sở đã nhận thấy được vấn đề cấp bách nhất trong tỉnh là phải nâng cao nhận thức của người dân về vấn đề hôn nhân và sinh sản để tránh tình trạng tảo hôn và kết hôn cận huyết thống; đã tăng cường triển khai quán triệt, tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật, thực hiện cung cấp thông tin...nhằm nâng cao nhận thức chuyển đổi hành vi theo hướng có lợi cho các nhóm đối tượng là các bậc cha mẹ, các cặp vợ chồng trong độ tuổi sinh đẻ, vị thành niên. Tỷ lệ tảo hôn ngày càng giảm, một số phong tục, tập quán lạc hậu ảnh hưởng trực tiếp đến tình trạng tảo hôn, hôn nhân cận huyết đã dần được loại bỏ.

b) Khó khăn, hạn chế

- Đời sống nhân dân còn nhiều khó khăn, việc quản lý con em của phụ huynh chưa được sự quan tâm, còn buông lỏng con cái, gia đình rất ít quan tâm chú ý đến đặc điểm tâm sinh lý của con em mình, giao khoán cho nhà trường; bên cạnh đó việc quản lý học sinh giữa nhà trường và gia đình chưa thật sự chặt chẽ, sự phát triển của công nghệ thông tin mạng xã hội, thiếu kinh nghiệm giới tính....;

- Công tác dân số, sức khỏe sinh sản, kiến thức về hôn nhân, gia đình của người dân vùng dân tộc thiểu số chưa được chú trọng còn ảnh hưởng của những quan niệm, phong tục, tập quán lạc hậu, ăn sâu vào nhận thức của người dân, chi phối trong đời sống, sinh hoạt của đồng bào dân tộc thiểu số;

- Công tác nắm bắt tình hình, phát hiện các trường hợp vi phạm tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống tại một số địa phương còn chưa kịp thời, công tác xử lý vi phạm pháp luật về tảo hôn thiếu kiên quyết.

4.3. Nguyên nhân

Do nhận thức của một số bộ phận nhân dân và thanh niên về hôn nhân gia đình, sức khỏe sinh sản, giới tính, ý thức chấp hành pháp luật còn hạn chế, chưa thấy được hậu quả, tác hại của việc tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống. Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về hôn nhân và gia đình chưa sâu rộng, chưa thường xuyên. Đặc biệt công tác giáo dục giới tính cho thanh thiếu niên chưa được quan tâm đúng mức, nhiều thanh thiếu niên ít tham gia sinh hoạt cộng đồng, các hoạt động của các tổ chức, đoàn thể trong nhà trường và ở địa phương. Trong khi đó hiện nay các phương tiện thông tin đại chúng phát triển nhanh (internet, phim ảnh, ...) được giới trẻ trong độ tuổi vị thành niên – thanh niên còn đang đi học cập nhật dễ dàng, dẫn đến việc tiếp cận với các phim ảnh đồi trụy và gây nên những ham muốn, học đòi về tình dục của thanh niên, kể cả lứa tuổi học sinh, đó là con đường dẫn đến quan hệ tình dục sớm. Theo đó, do quan hệ tình dục không lành mạnh và không an toàn trước hôn nhân dẫn đến có thai ngoài ý muốn buộc hai bên gia đình phải tổ chức cưới hỏi, mặc dù chưa đến tuổi kết hôn.

Tình trạng xử lý vi phạm về hôn nhân và gia đình còn chưa kiên quyết do có yếu tố tình cảm trong công tác xử lý: tâm lý nể nang trong cùng xóm, làng, cộng đồng; mối quan hệ quen biết, con cháu trong cùng dòng họ; đối với việc xử lý vi phạm hành chính về tảo hôn còn gặp khó khăn do các gia đình cho con tảo hôn phần lớn là hộ nghèo, không có khả năng nộp phạt ...

4.4. Bài học kinh nghiệm

- Phát huy vai trò của đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên, cộng tác viên tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật đang có và đặc biệt là phát huy vai trò tuyên truyền của người có uy tín trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Cơ quan chức năng tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao kiến thức, trách nhiệm, kỹ năng, nghiệp vụ, giúp lực lượng tuyên truyền nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền cho người dân tộc thiểu số;

- Tổ chức các Lễ tuyên dương, biểu dương, khen thưởng kịp thời động viên, khích lệ và nhân rộng gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến; các tập thể, cá nhân tiêu biểu, xuất sắc trong tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội,

trong đó có nội dung về thực hiện công tác tuyên truyền giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống đến đồng bào dân tộc thiểu số.

5. Đề xuất, kiến nghị

Tiếp tục duy trì và ban hành chính sách đặc thù hỗ trợ công tác tuyên truyền, vận động thay đổi nhận thức của đồng bào dân tộc thiểu số về tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống; tăng cường đầu tư thêm nguồn vốn cho các chương trình, chính sách, dự án để chăm sóc sức khỏe sinh sản, kế hoạch hoá gia đình và nâng cao chất lượng dân số.

Trên đây là Báo cáo tổng kết thực hiện Đề án “Giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng dân tộc thiểu số” giai đoạn 2015-2025 trên địa bàn tỉnh, UBND tỉnh Gia Lai kính báo cáo Bộ Dân tộc và Tôn giáo để theo dõi, tổng hợp./.



Nơi nhận:

- Như trên;
- CT, PCT Dương Mah Tiệp;
- Sở Dân tộc và Tôn giáo;
- CVP, PVPNN;
- Lưu: VT, C4.



TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Dương Mah Tiệp